

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày: 06-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vệ
2. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Cẩm Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2020/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Minh T**, sinh năm 1998, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm A, Phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Ngô Minh N và bà Đặng Thị Thu C; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 03/02/2020; Tạm giam: Ngày 06/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng:***

1. Nguyễn Minh G, sinh năm: 1991; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn RG, huyện NH, tỉnh Cà Mau.
Chỗ ở: Thị trấn MT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
2. Ngô Hữu P, sinh năm: 1991; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ Z, ấp X, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.
3. Dương Hải Đ (K), sinh năm 2000; (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ D, khóm MP, Phường M, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.
4. Huỳnh Văn B, sinh năm 1982; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã HT, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

5. Đặng Thị Thu C, sinh năm 1971; (Có mặt)

Địa chỉ: Số N, đường L, tổ V, khóm A, Phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

6. Đặng Hoàng M (NG), sinh năm 1977; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E, đường L, tổ V, khóm A, Phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Ngô Minh T là người sử dụng trái phép chất ma túy đá nên biết được nhu cầu sử dụng ma túy của một số người nghiện trên địa bàn thành phố CL. Khoảng cuối tháng 01/2020, T mua được một bịch ma túy đá với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) từ một người nam lạ mặt tại khu vực ngã ba AH, huyện CB, tỉnh Tiền Giang về nhà mình tại Số N, đường L, tổ V, khóm A, Phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp cất giấu trên gác gỗ (nơi T ngủ) với mục đích vừa sử dụng và bán lại để kiếm lời. Để phục vụ cho việc mua bán trái phép chất ma túy, T mua cân tiểu ly điện tử, kéo, ống hút nhựa và chuẩn bị bịch nylon để tự phân lẻ ma túy rồi bán lại cho những người nghiện khi họ có nhu cầu sử dụng ma túy.

Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 03/02/2020, Nguyễn Minh G cùng với bạn là Ngô Hữu P uống nước tại quán cà phê “L” thuộc phường MP, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp. Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên G đi ra khu vực vắng người, dùng điện thoại gọi vào số 0793995838 của T hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) T đồng ý bán. T hẹn G đến khu vực bờ kênh đường HBT, phường B, thành phố CL để giao ma túy và nhận tiền, việc thỏa thuận mua ma túy giữa G và T thì P hoàn toàn không biết. Sau khi thỏa thuận với G, T lấy bịch ma túy đá đã mua trước đó dùng kéo, ống hút nhựa, bịch nylon và cân tiểu ly phân lẻ ma túy sang một bịch nylon khác rồi hàn kín lại. T dùng một đầu lọc điều thuốc lá để cất giấu bịch ma túy vừa phân lẻ vào trong đầu lọc rồi mang đi để bán cho G. Khi ra khỏi nhà, T thấy anh Đặng Hoàng M (cậu ruột T) đang dựng chiếc xe mô tô biển số 66P1-077.27 ở trước nhà. T hỏi mượn chiếc xe mô tô của anh M và nói dối là để đi công việc nhưng thực chất T sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi giao ma túy cho G nên M đồng ý cho T mượn xe. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến giao ma túy cho G như đã hẹn. Khi đến nơi, T gặp G và P thì G xuống xe đi lại chỗ T nhận lấy đầu lọc điều thuốc lá bên trong có bịch nylon hàn kín chứa ma túy đá và đã trả cho T số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Khi G đã nhận ma túy cầm trên tay và T đã cất giữ tiền vào túi quần thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy, Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang Ngô Minh T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào lúc 15 giờ 40 phút

ngày 03/02/2020 tại đoạn đường HBT thuộc tổ E, khóm A, phường B, thành phố CL và tiến hành thu giữ vật chứng cùng những đồ vật, tài sản gồm:

Tại túi quần phía trước bên trái của T thu giữ một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0793995838 đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy cho G.

Tại túi quần phía sau bên phải của T đang mặc, phát hiện và thu giữ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mà T có được khi vừa bán ma túy cho G. Số tiền trên được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ghi niêm phong số 1.

Tạm giữ của Ngô Minh T một xe mô tô loại Dream, biển số 66P1-077.27 là xe do T mượn của anh M và dùng làm phương tiện đi giao ma túy cho G.

Kiểm tra trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Minh G đã phát hiện và thu giữ một bọc nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Bọc nylon được để trong vỏ đầu lọc điều thuốc lá màu vàng và được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ghi số 02.

Ngay sau khi bắt quả tang T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Minh T đã phát hiện và thu giữ những đồ vật, tài sản gồm:

- Trên bàn xếp tại góc gỗ của căn nhà nơi T ngủ phát hiện một hộp giấy màu đỏ, bên trong thu giữ gồm:

- + 01 (Một) bọc nylon màu trắng trong hàn kín, kích thước 4cm x 5cm bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng. Bọc nylon này được niêm phong trong một phong bì, ghi ký hiệu A và được gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp.

- + 01 (Một) bọc nylon màu trắng trong hàn kín, kích thước 1cm x 3cm bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng. Bọc nylon này được niêm phong trong một phong bì, ghi ký hiệu B và được gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 01 cây kéo kim loại màu trắng; 01 bộ bình nổ thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu hồng. Tất cả các vật chứng này điều để phục vụ cho việc bán ma túy và sử dụng ma túy của T.

Tại bản Kết luận giám định số 111/KL-KTHS, ngày 05/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau:

Tinh thể rắn chứa trong một bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi niêm phong số 02 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,068gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể rắn chứa trong một bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 3,618gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể rắn chứa trong một bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi niêm phong ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,268gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, số ma túy T dùng để bán cho các con nghiện nhằm thu lợi bất chính đã thu giữ gửi giám định có tổng khối lượng là: 3,954 gam, loại Methamphetamine.

Số ma túy sau khi giám định đã được niêm phong trong các bì thư ghi các ký hiệu niêm phong số: 2 có khối lượng 0,029 gam; ký hiệu A có khối lượng 3,408 gam; ký hiệu B có khối lượng: 0,222 gam hoàn lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh để tiếp tục xử lý.

Quá trình điều tra, Ngô Minh T khai nhận ngoài lần bán ma túy cho G bị bắt quả tang vào ngày 03/02/2020 thì T còn ba lần bán ma túy cho Dương Hải Đ, Huỳnh Văn B và Nguyễn Minh G cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 09/01/2020, Dương Hải Đ có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng điện thoại gọi cho Ngô Minh T hỏi mua ma túy để sử dụng với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), T đồng ý bán. Sau đó, T mang bịch nylon hàn kín chứa ma túy đến bờ kè đường HBT, Phường B, thành phố CL giao cho Đ và lấy 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, Đ mang đến khu vực vắng người ở chợ RC thuộc xã MT, thành phố CL, Đồng Tháp sử dụng hết một mình.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 20 giờ của một ngày không nhớ cuối tháng 01 năm 2020, Huỳnh Văn B có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng điện thoại liên hệ cho T hỏi mua ma túy để sử dụng với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), T đồng ý bán. Sau đó, T mang bịch nylon hàn kín chứa ma túy đến bờ kè đường HBT, Phường B, thành phố CL giao cho B và lấy 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Riêng Huỳnh Văn B thì khai nhận đã hai lần mua ma túy đá của T vào cuối tháng 01 năm 2020 với số tiền một lần 1.000.000đ, lần này có một người thanh niên không biết họ tên giúp sức T giao ma túy và một lần 500.000đ do T trực tiếp giao. Tuy nhiên, T không thừa nhận như lời khai của B mà chỉ thừa nhận bán ma túy cho B 01 lần với số tiền 200.000đ và do T trực tiếp giao như nội dung trên. Ngoài lời khai của Huỳnh Văn B ra thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở quy kết hành vi của T theo nội dung như lời khai mà B đã trình bày.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/02/2020, Nguyễn Minh G dùng điện thoại gọi cho Ngô Minh T hỏi mua ma túy đá để sử dụng với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), T đồng ý bán. Sau đó, T mang bịch nylon hàn kín chứa ma túy đến bờ kè đường HBT, Phường B, thành phố CL giao cho G và lấy 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, G mang đến một khu đất trống vắng người ở huyện CL, Đồng Tháp sử dụng hết một mình.

Số tiền 700.000đ bán ma túy có được các lần trên T đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu hồi được.

Đối với xe mô tô loại Dream, biển số 66P1-077.27, T làm phương tiện đi giao ma túy bị thu giữ lúc bắt quả tang. Qua xác minh xác định xe do T mượn của Đặng Hoàng M nhưng anh M hoàn toàn không biết T dùng để phục vụ cho việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

Trong quá trình điều tra, Ngô Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung đã nêu trên, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Minh G, Dương Hải Đ, Huỳnh Văn B, Nguyễn Hữu P và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSND-TPCL, ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Ngô Minh T, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các điểm s, r khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

- Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong các bì thư ghi các ký hiệu niêm phong: 02 có khối lượng 0,029 gam; A có khối lượng 3,408 gam; B có khối lượng: 0,222 gam cùng ngày 03/02/2020.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bộ bình nổ thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu hồng. Tất cả các vật chứng này dùng để phục vụ cho việc bán ma túy và sử dụng ma túy của T.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0793995838 của T đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy; 200.000đ là tiền bán ma túy lúc bắt quả tang.

(Hiện các vật chứng trên chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý).

Buộc Ngô Minh T nộp lại 700.000đ là tiền thu lợi bất chính trong quá trình bán trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ đã bán ma túy cho T để T tự phân lẻ bán cho người nghiện. Do không có thông tin về nhân thân của

người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp chưa làm việc được. Khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh G là người đã mua ma túy đá của Ngô Minh T vào các ngày 02 và 03/02/2020 với mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã chuyển hồ sơ vi phạm của Nguyễn Minh G đến Công an thị trấn RG, huyện NH, tỉnh Cà Mau nơi G cư trú để xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Huỳnh Văn B và Dương Hải Đ là những người đã mua ma túy đá của Ngô Minh T bán. Hiện nay B và Đ đang bị khởi tố điều tra về hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” trong các vụ án khác. Do đó, xét thấy không cần thiết phải đề cập xử lý đối với B và Đ trong vụ án này.

Đối với Đặng Hoàng M (cậu ruột của T) là người cho T mượn chiếc xe mô tô biển số 66P1-077.27 vào ngày 03/02/2020. T sử dụng chiếc xe của anh M để đi giao ma túy đá cho G, cũng như Ngô Hữu P là người đi cùng xe G đến nơi gặp T để mua ma túy nhưng anh M và P hoàn toàn không biết hành vi mua bán ma túy của T và G nên không xem xét xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Ngô Minh T là người nghiện ma túy nên khoảng cuối tháng 01/2020 T đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho Nguyễn Minh G, Dương Hải Đ và Huỳnh Văn B là các con nghiện mỗi người 01 lần, thu lợi bất chính 700.000đ để tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 03/02/2020, trong lúc T đang bán bịch ma túy có khối lượng

0,068 gam, loại Methamphetamine cho Nguyễn Minh G tại đoạn đường HBT thuộc tổ 5, khóm 4, Phường B, thành phố Cao Lãnh với số tiền 200.000đ thì bị bắt quả tang. Đồng thời, qua khám xét nơi ở của T tại Số N, đường L, tổ V, khóm A, Phường B, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp thu giữ khối lượng ma túy 3,886 gam, loại Methamphetamine do T cất giấu nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Như vậy, số ma túy T dùng để bán cho các con nghiện 04 lần, có tổng khối lượng là: 3,954 gam, loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo nhận thức được tác hại khi con người sử dụng ma túy, bản thân người nghiện ma túy sẽ dần bị suy giảm về thể lực và trí lực, đồng thời việc sử dụng ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi và muốn có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a.

b. Phạm tội 02 lần trở lên.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Ngô Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú khai ra trước đó bán ma túy ba lần cho Đ, B và G, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi để có tiền tiêu xài cá nhân nên

áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung tiền đối với bị cáo T với số tiền 5.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Buộc Ngô Minh T nộp 700.000đ là tiền thu lợi bất chính trong quá trình bán trái phép chất ma túy, sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

- Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong các bì thư ghi các ký hiệu niêm phong: 02 có khối lượng 0,029 gam; A có khối lượng 3,408 gam; B có khối lượng: 0,222 gam cùng ngày 03/02/2020.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bộ bình nỏ thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu hồng. Tất cả các vật chứng này dùng để phục vụ cho việc bán ma túy và sử dụng ma túy của T.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0793995838 của T đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy; 200.000đ là tiền bán ma túy lúc bắt quả tang.

(Hiện các vật chứng trên chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm s, r khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Minh T số tiền 5.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc Ngô Minh T nộp số tiền 700.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

- Sổ ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong các bì thư ghi các ký hiệu niêm phong: 02 có khối lượng 0,029 gam; A có khối lượng 3,408 gam; B có khối lượng: 0,222 gam cùng ngày 03/02/2020.

- 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 bộ bình nổ thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu hồng. Tất cả các vật chứng này dùng để phục vụ cho việc bán ma túy và sử dụng ma túy của T.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0793995838 của T đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy; 200.000đ là tiền bán ma túy lúc bắt quả tang.

(Hiện các vật chứng trên chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang tạm quản lý).

- Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ